

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ YÊN BÁI
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2019/HS-ST

Ngày: 26-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thành và ông Nguyễn Quang Huy.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Mai Huế—Thư ký Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Phạm Anh Tùng- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2019/TLST-HS ngày 13/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 16/6/1983 tại tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: tổ 2, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe tự do.

Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1949. Hiện đều trú tại tổ 2, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái .Vợ là Bùi Thị T, sinh năm 1986 và có 02 con, con lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2016. Hiện vợ, con bị cáo đều trú tại tổ 2, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Tiền án: 01 tiền án.Bản án số 25/2009/HSST ngày 27/02/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt Nguyễn Văn T 01 năm 06 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” (Chưa được xóa án tích vì tại thời điểm phạm tội chưa thi hành khoản tiền bồi thường).

Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 107/2005/HSST ngày 27/10/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt Nguyễn Văn T 09 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. (Đã được xóa án tích).

Bị cáo Nguyễn Văn T được áp dụng biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại tổ 2, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái – Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại*: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lương Văn T – Viện Trưởng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Thành L – Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái – Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

- Anh Phí Viết H, sinh năm 1991. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 10, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

- Chị Bùi Thị T, sinh năm 1986. Có mặt.

Địa chỉ: Tổ 2, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

* *Người làm chứng*:

- Cháu Phạm Thùy L, sinh 22/9/2002. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

- Anh Phạm Công D, sinh năm 1997. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 01, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Người đại diện hợp pháp của cháu Phạm Thùy L: Ông Vũ Đức T – Bí thư Đoàn phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 ngày 28/3/2019, sau khi ăn cơm, uống rượu tại nhà Phạm Công D, Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô tải màu xanh, BKS: 21C-048.76 chở theo Phạm Công D ngồi ghế phụ đi trên đường ven hồ H thuộc tổ 8, phường Đ, thành phố Y, theo hướng đi ra vòng xuyên Km5. Khi đi đến đoạn khúc cua gần nhà thi đấu thể thao tỉnh Yên Bái thì gặp xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Fortuner TGN 51L màu đen, BKS: 21A-001.70 (Của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái giao cho Viện kiểm sát nhân dân huyện T quản lý, sử dụng), do Phí Viết H điều khiển đi ngược chiều. Cho rằng chiếc xe ô tô Fortuner đi lấn đường nên T đã dừng xe lại, H thấy T dừng xe lấn sang làn đường của mình nên cũng dừng xe lại. Tiếp đó, T xuống xe, tiến lại cửa xe bên ghế lái gõ cửa bảo H xuống nói chuyện nhưng H không xuống nên T đứng chờ H một lúc rồi vòng

sang bên ghế phụ, do cửa kính xe mở T với tay vào trong xe kéo H xuống xe nhưng không với tới. Thấy vậy, H liền cho cửa kính xe lên làm kẹp tay T vào cửa xe; Sau đó T kêu đau nên H đã cho kính xuống để T rút tay ra rồi đóng cửa kính lại. Lúc này, H gọi điện thoại cho ông Ngô Thành L - Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện T để thông báo cho ông L về sự việc đang xảy ra. Ông L ra gặp H và T để nói chuyện, can ngăn T rời ra về. T thấy bức tức vì gọi H xuống xe để nói chuyện nhưng H không xuống, nên khi thấy H điều khiển xe ô tô đánh lái bỏ đi thì T dùng hai tay bẻ gãy gương chiếu hậu bên trái của xe. Sau đó, T lên xe ô tô tải của mình BKS 21C-048.76 điều khiển xe đâm hai lần vào đầu xe ô tô Fortune. Thấy vậy, H xuống xe để xem xe ô tô bị hư hỏng gì thì bị T lao vào chửi và định đánh H nhưng do mọi người có mặt tại đó can ngăn nên T không đánh được. Cùng lúc này Công an phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái có mặt để làm việc, khi cán bộ Công an phường yêu cầu T về trụ sở Công an để làm việc thì T không chấp hành và chửi bới xúc phạm lực lượng làm nhiệm vụ. Công an phường Đồng Tâm đã khống chế đưa T về trụ sở Công an phường để giải quyết sự việc. Tại đây lực lượng chức năng đã yêu cầu T hợp tác làm việc nhưng Thăng không chấp hành việc đo nồng độ cồn và tiếp tục có những lời nói chửi bới, xúc phạm lực lượng chức năng.

Quá trình điều tra thu giữ: 01 xe ô tô tải màu xanh, BKS 21C-048.76; 01 Xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Fortuner màu đen, BKS: 21A-001.70.

Tại bản kết luận định giá số 32/KL-HĐĐGTS ngày 26/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Yên Bái kết luận: Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng của xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Fortuner màu đen, BKS: 21A- 001.70 là: 2.751.000đ (Hai triệu bảy trăm năm mươi một nghìn đồng).

Cáo trạng số 41/KSĐT-TA ngày 13/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố Nguyễn Văn T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Yên Bái, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ ngày 28/3/2019, tại tổ 8, phường Đ, thành phố Y, Nguyễn Văn T đã có hành vi dùng tay bẻ gãy gương chiếu hậu bên trái của xe ô tô và tiếp tục dùng xe ô tô tải BKS 21C - 048.76 của mình đâm liên tiếp hai lần vào đầu xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Fortuner màu đen, BKS 21A-001.70 (Của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái giao cho Viện kiểm sát nhân dân huyện T quản lý, sử dụng), làm hư hỏng xe ô tô, giá trị tài sản bị hư hỏng là: 2.751.000đ (Hai triệu bảy trăm năm mươi một nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội.

[4] Xét nhân thân, bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hoạt động của bản thân. Bị cáo nhận thức được việc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng; Hai lần bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt tù về tội chống người thi hành công vụ, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện, sửa đổi bản thân. Khi Cơ quan Công an phường Đồng Tâm giải quyết vụ việc, bị cáo không hợp tác, có hành vi chống đối, chửi bới, xúc phạm lực lượng chức năng tại Công an phường Đồng Tâm (bị xử phạt hành chính). Các hành vi này của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, thái độ tự cải tạo, tu dưỡng, rèn luyện của bị cáo là rất kém. Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Do Bản án số 25/2009/HSST ngày 27/02/2009, của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt Nguyễn Văn T 01 năm 06 tháng tù về tội chống người thi hành công vụ chưa được xóa án tích do tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa thực hiện trách nhiệm dân

sự (tháng 05/2019 bị cáo mới thực hiện bồi thường). nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có công việc ổn định, lao động tự do. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với hành vi chửi bới, xúc phạm lực lượng chức năng tại Công an phường Đồng Tâm, Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Có lời nói, hành động đe dọa, lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm người thi hành công vụ” quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 20 Nghị định 167/2013/NĐ-CP là có căn cứ.

[8] Về vật chứng: 01 (một) xe ô tô tải màu xanh, BKS: 21C-048.76 CQCSĐT, xác định là tài sản của gia đình bị cáo, 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Fortuner màu đen, BKS: 21A-001.70 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái. Công an thành phố Yên Bái đã trả cho chị Bùi Thị T (là vợ bị cáo) và Viện kiểm sát nhân dân huyện T là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường số tiền 5.200.000 đồng để sửa chữa xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Fortuner màu đen, BKS: 21A-001.70, bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP Yên Bái;
- Chi cục THADS TP Yên Bái;
- Công an TP Yên Bái;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có QLNVLQ (2);
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Bùi Quang Trung